

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ
TỈNH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **106/2023/HS-ST**
Ngày 24 - 10 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ, TỈNH QUẢNG TRỊ**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Huyền
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Minh Thắng;
Bà Nguyễn Thị Hoài Như.

Thư ký phiên tòa: Ông Phan Khắc Quân - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị tham gia phiên tòa: Bà Thái Hà Thu - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 10 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 94/2023/TLST-HS ngày 06/10/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 96/2023/QĐXXST-HS ngày 12/10/2023, đối với các bị cáo:

1. Trần Văn C; giới tính: Nam; sinh ngày 23/10/1994 tại tỉnh Quảng Trị; nơi cư trú: Khu phố M, Phường N, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: 12/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Phật giáo; con ông Trần Văn L, sinh năm 1969 và bà Bạch Thị Ly L, sinh năm 1973; gia đình có 04 người con, bị cáo là con thứ hai; vợ: Nguyễn Ngọc H, sinh năm 1995 và có 02 người con, lớn sinh năm 2019, nhỏ sinh năm 2022.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 31/7/2023, Công an thành phố Đông Hà đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Cố ý gây thương tích nhưng không bị truy cứu trách nhiệm hình sự” bằng hình thức phạt tiền 5.000.000 đồng.

2. Lê Văn L, tên gọi khác: Luýt; giới tính: Nam; sinh ngày 05/7/1995 tại tỉnh Quảng Trị; nơi cư trú: Khu phố M, Phường N, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị; nghề nghiệp: Thợ nhôm kính; trình độ học vấn: 12/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Phật giáo; con ông Lê Văn T (đã chết); con bà Hạ Thị Kim O, sinh năm 1966; gia đình có 04 người con, bị cáo là con út; vợ, con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không.

Các bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 19/7/2023 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Chị Dương Thị Thu T, sinh năm 1995; địa chỉ: Khu phố M, phường ĐL, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị; có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh Lê Khánh H, sinh năm 1991; địa chỉ: Thôn CM, xã VG, huyện VL, tỉnh Quảng Trị; vắng mặt.

- *Người làm chứng:* Anh Phan Văn Q, sinh năm 1995; địa chỉ: Khu phố M, phường DL, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 19/5/2023, do mâu thuẫn trong việc vay mượn tiền nên Trần Văn C hẹn chị Dương Thị Thu T (sinh năm 1995, trú tại khu phố M, phường DL, thành phố Đ) đến cầu Đại An (thuộc khu phố 10, Phường 5, thành phố Đông Hà để nói chuyện. Sau đó, C gọi điện thoại cho Lê Văn L nói là đến cầu Đại An có việc và L đồng ý. C điều khiển xe ô tô hiệu KIA K3, màu trắng, biển kiểm soát 74A-162.49 chở theo Phan Văn Q (sinh năm 1995, trú tại khu phố M, phường DL, thành phố Đ) đến cầu Đại An để đợi. Đến khoảng 22 giờ ngày cùng ngày, anh Lê Khánh H (sinh năm 1991, trú tại thôn CM, xã VL, huyện VL) điều khiển xe ô tô nhãn hiệu KIA K3, màu đỏ, biển kiểm soát 74A-213.44 của chị T, chở chị T đến gặp C. Khi đến cầu Đại An, anh H thấy C đang đứng đợi bên cạnh xe ô tô nhãn hiệu KIA K3, màu trắng, biển kiểm soát 74A-162.49 nên anh H điều khiển xe ô tô đỗ cùng chiều, phía sau xe ô tô của C. Khi thấy xe ô tô của chị T vừa đến, C liền sử dụng 01 dụng cụ mở ốc vít bằng kim loại đã chuẩn bị từ trước đập vào kính cửa phía trước bên trái xe nhiều lần với mục đích đập vỡ kính xe để kéo anh H ra khỏi xe nói chuyện. Lúc này, L điều khiển xe mô tô hiệu SYM, màu xanh, biển kiểm soát: 74C1-285.03 đến, thấy C đang cãi nhau và đập vào chiếc xe ô tô trên nên L liền nhặt 01 viên gạch màu xám dạng gạch block ở trên vỉa hè đập vào nắp capo và ném vào kính chắn gió phía trước của chiếc xe ô tô trên làm nắp ca pô bị móp và trầy xước, mặt kính chắn gió có nhiều vết trầy xước. Thấy vậy, H điều khiển xe ô tô chạy về phía ngã ba Hùng Vương giao Lê Thánh Tông. C liền nhặt 01 viên gạch loại gạch 6 lỗ ném về phía xe ô tô khiến kính chắn gió phía sau của xe ô tô bị vỡ, sau đó C nhặt tiếp 01 viên gạch màu xám (là viên gạch mà L sử dụng lúc trước) chạy đến phía xe ô tô của anh H tiếp tục đập vào kính chắn gió phía trước bên trái làm kính chắn gió bị vỡ hoàn toàn. C tiếp tục giằng co và cố dùng tay nắm vào đầu anh H để kéo anh H ra khỏi xe ô tô. Quá trình này, C làm anh H bị thương ở phía trên cẳng tay do va chạm vào các mảnh kính bị vỡ của xe ô tô. Khi L đuổi theo cùng C đến đoạn đường Lê Thánh Tông thì L phát hiện người ngồi trong xe là H nên đã dừng lại. Còn C được Q đến can ngăn nên dừng lại.

Hậu quả ô tô nhãn hiệu Kia K3, màu đỏ, biển kiểm soát 74A-213.44 bị thiệt hại như sau:

- + Kính chắn gió phía sau nứt hoàn toàn, trên bề mặt kính chắn gió phía sau có 01 vết thủng không rõ hình dạng, đường kính phần rộng nhất dài 30cm.

- + Kính chắn gió cửa trước bên trái bị vỡ hoàn toàn.

- + Mặt ngoài cánh cửa trước bên trái xe có vết trầy xước không rõ hình dáng và bị móp kim loại hướng từ trên xuống dưới, từ trái sang phải.

+ Mặt trên nắp Capo phía trước có vết móp kim loại hướng từ trên xuống dưới, và vết trầy xước dài.

+ Mặt ngoài kính chắn gió phía trước có nhiều dấu vết trầy xước, trên bề mặt hướng từ trên xuống dưới.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 50/KL-HĐĐGTS ngày 11/7/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự, kết luận: Phần hư hỏng của xe ô tô nhãn hiệu KIA K3, màu đỏ, biển kiểm soát 74A-213.44, đã qua sử dụng: trị giá tài sản thiệt hại tại thời điểm bị hư hỏng là 18.087.200 đồng.

Bản Cáo trạng số: 99/CT-VKSĐH ngày 05/10/2023 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà đã truy tố các bị cáo Trần Văn C và Lê Văn L về tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*” theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà giữ nguyên nội dung bản Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử

- Căn cứ khoản 1 Điều 178; các điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 58 và Điều 35 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Văn C từ 18.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng.

- Căn cứ khoản 1 Điều 178; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm d khoản 1 Điều 52; Điều 58 và Điều 35 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lê Văn L từ 16.000.000 đồng đến 18.000.000 đồng.

- Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu, tiêu hủy 01 dụng cụ mở ốc vít bằng kim loại dài 20cm, có tay cầm bọc cao su dài 10cm, trên thân có chữ “Vanadium”, đã qua sử dụng; nhiều mảnh kính bị vỡ vụn, rạn nứt của kính xe ô tô và 01 viên gạch màu xám kích thước 25x10cmx5cm và nhiều mảnh gạch vỡ của viên gạch màu gạch.

Lời nói sau cùng của các bị cáo:

- Bị cáo Trần Văn C trình bày: Bị cáo biết hành vi của bị cáo đã vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử cho bị cáo mức án nhẹ để bị cáo có cơ hội được sửa chữa lỗi lầm của mình.

- Bị cáo Lê Văn L trình bày: Bị cáo đã biết hành vi của bị cáo là sai trái, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố và xét xử: Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra Công an thành phố Đông Hà, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự về thẩm quyền, trình tự thủ tục tố tụng. Tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến KH nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Xuất phát từ mâu thuẫn cá nhân giữa Trần Văn C và chị Dương Thị Thu T nên ngày 19/5/2023 tại khu phố 10, Phường 5, thành phố Đông Hà, bị cáo Trần Văn C đã có hành vi cố ý dùng dụng

cụ mở ốc vít bằng kim loại để đập và dùng gạch để ném vào xe ô tô nhãn hiệu Kia K3, màu đỏ, biển kiểm soát 74A-213.44 của chị Dương Thị Thu T; còn bị cáo Lê Văn L đã có hành vi cố ý dùng gạch ném vào xe ô tô của chị T. Hành vi của các bị cáo đã khiến cho xe ô tô của chị T bị hư hỏng với trị giá tài sản bị thiệt hại là 18.087.200 đồng. Như vậy, hành vi của các bị cáo Trần Văn C và Lê Văn L đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 178 của Bộ luật hình sự.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và vai trò của từng bị cáo trong vụ án:

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của chủ sở hữu tài sản được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an trên địa bàn. Các bị cáo đều có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo hình phạt nghiêm khắc nhằm răn đe, giáo dục đối với bị cáo, đồng thời góp phần vào công tác phòng, chống và đẩy lùi tội phạm trên địa bàn thành phố Đông Hà.

Đây là vụ án có tính đồng phạm nhưng giản đơn, các bị cáo không có sự bàn bạc, phân công nhiệm vụ từ trước, không có người chỉ huy cầm đầu. Bị cáo C là người có mâu thuẫn trực tiếp với chị Dương Thị Thu T trong vấn đề nợ nần nên đã thực hiện hành vi cố ý làm hư hỏng tài sản của chị T một cách tích cực, quyết liệt hơn bị cáo L, trực tiếp gây ra phần lớn thiệt hại về tài sản của chị T; bị cáo L thực hiện hành vi cố ý làm hư hỏng tài sản với vai trò là người giúp sức cho bị cáo C nhưng L đã kịp thời chấm dứt hành vi của mình khi phát hiện người ngồi trong xe ô tô không phải là chị T. Do đó, cần xem xét đến vai trò của mỗi bị cáo khi lượng hình.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Trần Văn C không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo Lê Văn L phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Phạm tội có tính chất côn đồ” quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo đã thành khẩn khai báo về toàn bộ hành vi phạm tội của mình; đã tự nguyện sửa chữa, bồi thường thiệt hại cho bị hại chị Dương Thị Thu T số tiền 18.087.200 đồng. Vì vậy, cần cho các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Ngoài ra, bị cáo L được bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xét thấy, các bị cáo phạm tội ít nghiêm trọng, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nhân thân tốt và có nơi cư trú rõ ràng nên cần áp dụng Điều 35 Bộ luật hình sự, xử phạt hình phạt tiền đối với các bị cáo cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục, đồng thời tạo điều kiện cho các bị cáo có cơ hội được tự cải tạo, rèn luyện bản thân để sống có ích cho gia đình và xã hội.

Do áp dụng phạt tiền nên cần huỷ bỏ biện pháp ngăn chặn “cấm đi khỏi nơi cư trú” đối với các bị cáo theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 125 Bộ luật tố tụng hình sự.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra, các bị cáo đã tự nguyện sửa chữa, bồi thường toàn bộ thiệt hại cho chị Dương Thị Thu T; người bị hại là chị T không có yêu cầu bồi thường gì thêm đối với các bị cáo nên không xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Ngày 19/7/2023, Cơ quan CSĐT Công an thành phố Đông Hà đã ra quyết định xử lý vật chứng: Trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là bị cáo Trần Văn C: 01 xe ô tô nhãn hiệu Kia K3, màu trắng, biển kiểm soát 74A-162.49, số khung: RNYFK46A6MC239948, số máy: G4FGMH710812, không kiểm tra chi tiết bên trong. Trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là chị Dương Thị Thu T: 01 xe ô tô nhãn hiệu Kia K3, màu đỏ, biển kiểm soát 74A - 213.44, số khung: RNYFK46A6NC277603, số máy: G4FGNE015426, bị hư hỏng. Việc trả lại các tài sản trên của cơ quan CSĐT Công an thành phố Đông Hà là đúng quy định pháp luật nên không xem xét.

- Đối với các vật chứng khác, gồm: 01 dụng cụ mở ốc vít bằng kim loại dài 20cm, có tay cầm bọc cao su dài 10cm, trên thân có chữ “Vanadium”, đã qua sử dụng, là công cụ phạm tội của bị cáo C, hiện không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với nhiều mảnh kính bị vỡ vụn, rạn nứt của kính xe ô tô; 01 viên gạch màu xám kích thước 25x10cmx5cm và nhiều mảnh gạch vỡ của viên gạch màu gạch, không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy.

[7] Các vấn đề khác:

- Trong quá trình thực hiện hành vi cố ý làm hư hỏng tài sản của chị Dương Thị Thu T thì bị cáo Trần Văn C đã gây ra thương tích anh Lê Khánh H (người điều khiển xe ô tô của chị T). Tại Bản kết luận giám định số 206/TgT ngày 19/7/2023 của Trung tâm Pháp Y tỉnh Quảng Trị kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể của Lê Khánh H do thương tích gây tại thời điểm giám định là 02%. Tuy nhiên, anh H đã có đơn không yêu cầu khởi tố vụ án hình sự và bồi thường thiệt hại về dân sự. Vì vậy, ngày 31/7/2023, Công an thành phố Đông Hà đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 187/QĐ-XPHC về hành vi “Cố ý gây thương tích nhưng không bị truy cứu trách nhiệm hình sự” đối với Trần Văn C bằng hình thức phạt tiền 5.000.000 đồng. Anh H không có yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

- Đối với anh Phan Văn Q là người đi cùng Trần Văn C nhưng không biết mục đích C “Cố ý làm hư hỏng tài sản”, không tham gia giúp sức cho C và L trong quá trình thực hiện tội phạm. Sau khi biết sự việc, Q đã chủ động ngăn C nên không xem xét xử lý đối với anh Phan Văn Q.

- Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Trần Văn C và Lê Văn L (tên gọi khác: Luyến) phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

Căn cứ khoản 1 Điều 178; các điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 58 và Điều 35 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Văn C **20.000.000 đồng** (Hai mươi triệu đồng).

Căn cứ khoản 1 Điều 178; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm d khoản 1 Điều 52; Điều 58 và Điều 35 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lê Văn L **18.000.000 đồng** (Mười tám triệu đồng).

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên xử:

Tịch thu, tiêu hủy: 01 dụng cụ mở ốc vít bằng kim loại dài 20cm, có tay cầm bọc cao su dài 10cm, trên thân có chữ “Vanadium”, đã qua sử dụng; Nhiều mảnh kính bị vỡ vụn, rạn nứt của kính xe ô tô và 01 viên gạch màu xám kích thước 25x10cmx5cm và nhiều mảnh gạch vỡ của viên gạch màu gạch.

Các vật chứng hiện có tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đông Hà theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 19/10/2023, giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đông Hà và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đông Hà.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, buộc các bị cáo Trần Văn C và Lê Văn L, mỗi bị cáo phải chịu số tiền 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo và bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Quảng Trị;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Trị;
- VKSND TP Đông Hà;
- Công an TP Đông Hà;
- Chi cục THADS TP Đông Hà;
- Thi hành án hình sự;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HC-TP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nguyễn Xuân Huyền